TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN NAM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 01/2023/QĐST – DS

Thuận Nam, ngày 09 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2022/TLST – DS ngày 12 tháng 10 năm 2022 về việc tranh chấp *"Hợp đồng vay tài sản"*.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị C, sinh năm 1977.

- Bị đơn: Bà Võ Thị T, sinh năm 1980.

Cùng địa chỉ: thôn Lạc T 3, xã Phước D, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Võ Thị T xác nhận hiện nay còn nợ bà Lê Thị C số tiền vay mượn là 30.000.000 đồng *(Bằng chữ: Ba mươi triệu đồng)* và đồng ý trả cho bà Lê Thị C số tiền trên.

Bà Lê Thị C nhất trí với ý kiến của bà Võ Thị T và không yêu cầu bà Võ Thị T thanh toán tiền lãi.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về án phí dân sự sơ thẩm các đương sự thống nhất thỏa thuận như sau:

+ Bà Võ Thị T phải chịu 750.000 đồng *(Bằng chữ: Bảy trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

+ Bà Lê Thị C không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho bà Lê Thị C số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 750.000 đồng *(Bằng chữ: Bảy trăm năm mươi nghìn đồng)*, theo biên lai số 0001444 ngày 12 tháng 10 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngày sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- CCTHADS huyện Thuận Nam;
- VKSND huyện Thuận Nam;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thanh Long